TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2019/HS-ST
Ngày 29-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nguyên.

Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Hoàn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1975 tại Hà nội;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 5, Thôn H, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn L và bà Phạm Thị L; có vợ và 01 người con sinh năm 2007;

Tiền án: Ngày 08/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 261/2016/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/11/2017;

Nhân thân: Ngày 22/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 256/2007/HSST;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/5/2019;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm 1990 – vắng mặt.

Nơi cư trú: E6/38 ấp 5, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 20/02/2019 Trần Văn T điều khiển xe đạp từ Quận 12 đến nhà trọ số E6/38 ấp 5, xã Vĩnh lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm người quen, nhưng không gặp, phát hiện khu nhà trọ không có cổng rào, T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại di động của người khác để sử dụng vì điện thoại của T sắp bị hư. T ra quán ăn gần khu công nghiệp Vĩnh Lộc ăn, uống rồi ngủ. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 21/02/2019, T điều khiển xe đạp quay lại khu nhà trọ số E6/38 ấp 5, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến nơi, T dựng xe đạp vào vách tường bên trái khu nhà trọ rồi đi lên cầu thang để lên tầng trên, tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Tại đây, T phát hiện phòng trọ số 12 không đóng cửa, trong phòng có vợ chồng ông Lê Văn Lành và bà Nguyễn Thị Thúy P đang ngủ, trên đầu tủ kê sát vách tường có một chiếc điện thoại di động đang cắm điện để sạc pin không người trông coi, T đi vào trong phòng dùng tay lấy chiếc điện thoại và định đi ra khỏi phòng thì vợ chồng ông Lành, bà P thức dậy và phát hiện T đang trộm cắp điện thoại nên truy hô và đuổi theo T khoảng 100m thì có ông Cao Minh Nhật cùng lực lượng Công an xã Vĩnh Lộc A đang trên đường tuần tra hỗ trợ bắt giữ được T cùng vật chứng là chiếc điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7 T đang cầm trên tay. Công an xã Vĩnh Lộc A tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với T sau đó chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh tiếp tục điều tra xử lý.

Theo bản kết luận định giá về tài sản của Hội đồng định giá Tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh số: 510/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 15/3/2019 xác định: Chiếc điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7 có giá trị lúc trộm cắp là 1.596.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả cho bà Nguyễn Thị Thúy P vào ngày 23/4/2019.

- 01 chiếc xe đạp hiệu SMNBIKE do T là chủ sở hữu và T sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh có lệnh xuất kho vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh chờ xử lý.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Thúy P đã nhận lại chiếc điện thoại di động nên không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm quay về với gia đình, làm ăn chân chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận vào ngày 21/02/2019 bị cáo Trần Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7 của bà Nguyễn Thị Thúy P tại Phòng trọ số 12, khu nhà trọ E6/38 ấp 5, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tuy tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 1.596.000 đồng nhưng bị cáo đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản"; cụ thể: Ngày 08/11/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 261/2016/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/11/2017; tính đến lần vi phạm này bị cáo chưa được xóa án tính mà lại tiếp tục thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" của người khác.

[3] Như vậy, bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 22/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 256/2007/HSST (đã được xóa án tích); ngày 08/11/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 261/2016/HSST; nhưng bị cáo vẫn không biết ăn năn hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoản thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Đối với tiền án nêu trên đã được sử dụng làm tình tiết định tội đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi giao trả cho bị hại nên chưa gây thiệt hại về tài sản; bị hại cũng đã làm đơn bãi nại cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả cho bà Nguyễn Thị Thúy P vào ngày 23/4/2019 nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 chiếc xe đạp hiệu SMNBIKE thuộc quyền sở hữu của bị cáo và bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết phần dân sự. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[10] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2019.

Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe đạp hiệu SMNBIKE. (vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/7/2019 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thường Đông